

BÁO CÁO

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025 CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

(*Tại Kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân thành phố*)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2024

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2024, mặc dù số lượng các loại án thuộc thẩm quyền giải quyết, xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà thụ lý, giải quyết gia tăng, nhiều vụ việc có tính chất đa dạng, phức tạp; nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Ban Thường vụ Thành ủy, của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố; sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của các cơ quan, ban, ngành và các địa phương, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của đội ngũ công chức, người lao động trong đơn vị, nên các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao. Kết quả cụ thể như sau:

2. CÔNG TÁC XÉT XỬ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN

Năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố đã thụ lý 806 vụ, việc, so với năm 2023, số lượng án thụ lý tăng 63 vụ; đã giải quyết 685 vụ, việc, đạt tỷ lệ 84,98%, cao hơn tỷ lệ giải quyết cùng kỳ năm 2023 là 0,18%.

2.1. Giải quyết, xét xử án hình sự:

Thụ lý mới 172 vụ với 260 bị cáo; số vụ án của năm trước chuyển sang là 19 vụ với 27 bị cáo. Tổng số án phải giải quyết 191 vụ với 287 bị cáo; So với cùng kỳ năm 2023 số lượng án thụ lý tăng 41 vụ.

Số án đã giải quyết 177 vụ với 264 bị cáo, đạt tỷ lệ 92,67%, so với cùng kỳ năm 2023 tỷ lệ giải quyết tăng hơn 5,34%; đang giải quyết 14 vụ với 23 bị cáo.

Bao gồm các loại tội: Cố ý gây thương tích 11 vụ/19 bị cáo; Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi 03 vụ/03 bị cáo; Bắt, giữ người trái pháp luật 02 vụ/07 bị cáo; Cướp tài sản 04 vụ/08 bị cáo; Trộm cắp tài sản 39 vụ/43 bị cáo; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 11 vụ/12 bị cáo; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 04 vụ/04 bị cáo; Chiếm giữ trái phép tài sản 01 vụ/01 bị cáo; Buôn bán hàng cấm 03 vụ/05 bị cáo; Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm 10 vụ/15 bị cáo; Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự 02 vụ/02 bị cáo; Tàng trữ trái phép chất

ma túy 41 vụ/51 bị cáo; Vận chuyển trái phép chất ma túy 03 vụ/03 bị cáo; Mua bán trái phép chất ma túy 09 vụ/10 bị cáo; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 20 vụ/59 bị cáo; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ 07 vụ/07 bị cáo; Tội sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản 01 vụ/01 bị cáo; Gây rối trật tự công cộng 02 vụ/05 bị cáo; Đánh bạc 09 vụ/23 bị cáo; Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 01 vụ/01 bị cáo; Chứa mại dâm 01 vụ/01 bị cáo; Chống người thi hành công vụ 03 vụ/03 bị cáo; Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác 01 vụ/01 bị cáo; Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức 01 vụ/01 bị cáo; Tham ô tài sản 02 vụ/02 bị cáo.

Hình phạt áp dụng: Xử phạt tù có thời hạn 189 bị cáo; phạt tù cho hưởng án treo 27 bị cáo; cải tạo không giam giữ 20 bị cáo; phạt tiền: 28 bị cáo.

Trong năm các cơ quan tiến hành tố tụng đã xác định 05 vụ án điểm.

Toà án đã tổ chức 10 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm (trong đó xét xử trực tuyến rút kinh nghiệm hai cấp 01 vụ/02 bị cáo); 10 phiên tòa xét xử trực tuyến và đã đưa ra xét xử lưu động 10 vụ/13 bị cáo (*Trong đó, Toà án đã phối hợp với Trường THPT Đông Hà và Trung tâm hướng nghiệp thành phố đưa ra xét xử 02 phiên tòa lưu động tại trường với sự tham gia hơn 1.100 học sinh*).

Đặc điểm nhân thân bị cáo (thống kê theo số bị cáo đã xét xử):

- + Tái phạm, tái phạm nguy hiểm: 23 bị cáo;
- + Nghiện ma túy: 127 bị cáo;
- + Nữ giới: 44 bị cáo;
- + Từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: 10 bị cáo;
- + Từ đủ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi: 115 bị cáo;

Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Việc xem xét cho bị cáo hưởng án treo đều được Hội đồng xét xử cân nhắc kỹ lưỡng, thận trọng và đảm bảo áp dụng đúng quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm tại địa phương. Việc xem xét áp dụng các hình phạt khác không phải là hình phạt tù đảm bảo có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Việc tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, Hội đồng xét xử không hạn chế thời gian dành cho tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình đúng tinh thần cải cách tư pháp. Vì vậy, các bản án, quyết định của Tòa án đưa ra đúng pháp luật, được dư luận xã hội đồng tình ủng hộ, củng cố niềm tin của nhân dân vào chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và địa phương đề ra.

* Án kháng cáo phúc thẩm: 17 vụ/19 bị cáo.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Y án 03 vụ; đình chỉ xét xử phúc thẩm 07 vụ; sửa án 03 vụ (do có tình tiết mới); 04 vụ chưa có kết quả phúc thẩm.

* Kháng nghị: 0 vụ.

2.2. Giải quyết, xét xử án dân sự:

Thụ lý mới 186 vụ việc, số vụ án của kỳ trước chuyển sang là 41 vụ việc; Tổng số án phải giải quyết là 227 vụ, việc, tăng 25 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2023.

Gồm các quan hệ tranh chấp sau: Tranh chấp đòi lại tài sản: 10 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: 09 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà ở 03 vụ; Hợp đồng tặng cho tài sản: 01 vụ; Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 63 vụ; Tranh chấp hợp đồng tín dụng: 64 vụ; Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản 01 vụ; Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm 01 vụ; Tranh chấp về hợp đồng khác: 27 vụ; Tranh chấp về thừa kế: 02 vụ; Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSD đất: 11 vụ; Tranh chấp QSD đất: 21 vụ; Tranh chấp khác: 07 vụ; Yêu cầu tuyên bố một người đã chết: 01 việc; Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự: 06 việc.

- Đã giải quyết: 156 vụ việc, đạt tỷ lệ 68,72%; với các hình thức giải quyết như sau: Đình chỉ 48 vụ việc; công nhận sự thỏa thuận 66 vụ việc; xét xử 42 vụ.

- Số án đang giải quyết: 71 vụ việc; không có án quá hạn luật định.

* Kháng cáo: 27 vụ án có kháng cáo, trong đó: Huỷ án: 02 vụ; sửa án: 01 vụ (án huỷ, sửa đều có tình tiết mới); y án và đình chỉ xét xử phúc thẩm: 16 vụ; chưa có kết quả: 08 vụ.

* Kháng nghị: 0 vụ.

2.3. Giải quyết, xét xử án Hôn nhân và gia đình:

Thụ lý mới 266 vụ, việc; Số vụ án của kỳ trước chuyển sang là 31 vụ, việc; Tổng số án phải giải quyết 297 vụ, việc, giảm 33 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2023.

* Nguyên nhân: Mâu thuẫn 104, bạo lực gia đình 21, ngoại tình 36, cờ bạc/rượu 34;

Yêu cầu công nhận thuận tình, thỏa thuận nuôi con và phân chia tài sản khi ly hôn 82;

* Các tranh chấp khác:

- Chia tài sản khi ly hôn 05, chia tài sản sau khi ly hôn 07;

- Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn 03; xác định cha, mẹ, con 01; tranh chấp về cấp dưỡng 01;

- Yêu cầu xác định cha mẹ cho con hoặc con cho cha mẹ theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình 03.

Số lượng vụ án ly hôn ngày càng nhiều, phần lớn các đương sự có tuổi đời trẻ và vừa mới kết hôn.

Tòa án đã giải quyết 271 vụ việc, đạt tỷ lệ 91,24%; so với cùng kỳ năm 2023 tỷ lệ giải quyết cao hơn 0,64%; trong đó: Đình chỉ 70 (đoàn tụ 24), công nhận 175, xét xử 26 vụ.

* Kháng cáo: 04 vụ, kết quả xét xử phúc thẩm: Y án 03 vụ (Vân - Duy, Vân - Bảo, Tuyên - Thành); hủy 01 vụ (Cao Lê Dung - Nguyễn Hữu Tâm; do có tình tiết mới)

Tỷ lệ hòa giải thành: 73,49% (tính gồm cả số liệu đoàn tụ và công nhận).

* Kháng nghị: 0 vụ.

2.4. Giải quyết, xét xử án kinh doanh thương mại:

Đã thụ lý mới 54 vụ án; Số án của năm trước chuyển sang là 15 vụ án; Tổng số án phải giải quyết 69 vụ, tăng 26 vụ so với cùng kỳ năm 2023.

Quan hệ tranh chấp: Mua bán hàng hoá 17; Hợp đồng cấp bảo lãnh 01; Xây dựng 01; Tín dụng 47; khác 03 vụ.

Tòa án đã giải quyết 59 vụ án, đạt tỷ lệ 85,5%, tỷ lệ giải quyết cao hơn 20,39% so với cùng kỳ năm 2023. Các hình thức giải quyết như sau:

Đình chỉ 07, công nhận 35, xét xử 17, tỷ lệ hòa giải thành: 59,32 %; đang giải quyết 10 vụ, việc.

Kháng cáo phúc thẩm: 02 vụ, kết quả: Y án 01 vụ (*Tranh chấp hợp đồng hợp tác*); 01 vụ chưa có kết quả xét xử (*vụ Phước Lộc - Hoàng Nguyên*).

* Kháng nghị: 0 vụ.

Về án kinh doanh thương mại xuất phát từ hợp đồng mua bán hàng hóa; hợp đồng tín dụng, kinh doanh thua lỗ không có khả năng trả nợ gốc và lãi đến hạn dẫn đến tranh chấp; một số người dân dùng tài sản để thế chấp, bảo lãnh khoản vay của người khác nhưng khi bị xử lý tài sản thế chấp do người vay không có khả năng trả nợ lại chây lỳ, trốn tránh trong việc xử lý tài sản thế chấp, bảo lãnh. Ngoài ra, việc thu thập tài liệu, chứng cứ gặp nhiều khó khăn, đã ảnh hưởng đáng kể đến tiến độ giải quyết các loại án.

2.5 Giải quyết, xét xử án Phá sản: Không thụ lý và không giải quyết.

2.6 Giải quyết, xét xử án hành chính:

Không thụ lý và không giải quyết.

2.7 Giải quyết, xét xử án Lao động:

Thụ lý 03 (*Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: 01; Tranh chấp về quyền, lợi ích liên quan đến tiền lương*).

- Giải quyết: Xét xử 03 vụ việc, tỷ lệ giải quyết: 100%.

Tỷ lệ hủy, sửa: 0 vụ.

Quá trình giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại Tòa án đã làm tốt hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ việc; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ việc, tạm đình chỉ giải quyết vụ việc không có căn cứ. Các vụ án có tính chất phức tạp, có liên quan

đến quyền sử dụng đất, thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở, những vụ án có nhiều đương sự đã được các Thẩm phán tập trung giải quyết nên không có án quá thời hạn quy định. Tòa án đã chú trọng làm tốt công tác hòa giải, đạt tỷ lệ hòa giải thành 73,49%; Thông qua công tác hòa giải giúp cho việc giải quyết vụ án nhanh chóng, đồng thời góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ quần chúng nhân dân.

2.8 Xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

Đã thụ lý 19 việc; Tòa án đã giải quyết 19 việc, đạt tỷ lệ 100%.

2.9. Hòa giải đối thoại tại Tòa án: Thực hiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, trên cơ sở Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Tổng hồ sơ đã thụ lý 78, trong đó hòa giải thành 37, chuyển thủ tục tố tụng 31, rút đơn khởi kiện 07, đang giải quyết 03. Cụ thể như sau:

- Dân sự: Đã thụ lý 13 vụ việc, trong đó: Hoà giải thành 01 vụ việc; chuyển thủ tục tố tụng 08 vụ việc; rút đơn khởi kiện 02 vụ việc; đang giải quyết: 02.

- Hôn nhân: Đã thụ lý 56 vụ việc, trong đó; hòa giải thành TB đoàn tụ 08; Quyết định công nhận thuận tình ly hôn: 24; rút đơn: 05; không tiến hành hòa giải được, chuyển thủ tục tố tụng 19.

- Kinh doanh thương mại: Đã thụ lý 08 vụ việc, trong đó: không tiến hành hòa giải được, chuyển thủ tục tố tụng 04; Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự 03; đang giải quyết: 01 (trong thời hạn).

- Hành chính: Đã thụ lý 01 vụ việc, trong đó Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự 01 vụ.

- Lao động: 0 vụ.

Năm 2024, cùng với việc giải quyết các vụ án phát sinh trên địa bàn, đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân thành phố phát triển kinh tế; bằng hoạt động xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã đóng góp vào ngân sách Nhà nước cũng như buộc các bên thực hiện nghĩa vụ về tài sản, cụ thể như sau:

- Xử phạt các bị cáo bằng hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ Nhà nước liên quan các vụ án Hình sự: 2.221.588.261 đồng;

- Buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với tổng số tiền là: 140.114.404.416 đồng;

- Về án phí sơ thẩm: 3.234.622.239 đồng

- Diện tích quyền sử dụng đất mà Tòa án đã buộc một trong các bên chuyển giao cho nhau là: 625m².

* *Đánh giá chung*: Công tác giải quyết, xét xử các loại án về cơ bản Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, áp dụng đúng các quy định của pháp luật nội dung.

Về các vụ án hình sự, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người vô tội. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo đảm bảo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của người phạm tội, nhất là đối với loại tội phạm về ma túy nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, phạt tiền được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc, áp dụng đúng quy định của pháp luật. Đối với những vụ án được các cơ quan tố tụng xác định là án điểm, Tòa án đã tăng cường phối hợp giữa các cơ quan điều tra, viện kiểm sát để kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, nhanh chóng đưa vụ án ra xét xử để tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

Tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nói chung và thành phố Đông Hà nói riêng đang diễn biến ngày càng phức tạp. Tỷ lệ giải quyết các vụ án về ma túy chiếm 2/3 số lượng án hình sự Tòa án thành phố giải quyết. Các cơ quan chức năng ở địa phương đã áp dụng nhiều biện pháp để đấu tranh, triệt phá các loại tội phạm về ma túy, đã quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện nhiều đối tượng, đã bắt khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử nhiều đối tượng với mức án rất nghiêm khắc. Song các hình thức đấu tranh trên vẫn chưa đủ sức răn đe, giáo dục mà các đối tượng thực hiện loại tội phạm này ngày càng gia tăng, phương thức phạm tội ngày càng tinh vi, xảo quyệt gây khó khăn trong công tác đấu tranh phòng chống với tội phạm về ma túy. Tệ nạn ma túy ngày càng có xu hướng trẻ hóa, đa phần đều chưa am hiểu cũng như nhận thức về hậu quả, tác hại của chất ma túy đối với cơ thể con người, gia đình và xã hội nên dễ bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã tổ chức nhiều phiên tòa xét xử lưu động trên địa bàn dân cư toàn thành phố và các trường học để tuyên truyền pháp luật đến mọi tầng lớp của xã hội.

Đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, đưa ra xét xử nhiều vụ án hình sự có tính chất phức tạp với nhiều tội danh và khung hình phạt cao¹.

¹ **Vụ án Hoàng Minh Tuấn và đồng phạm “Giữ người trái pháp luật”.**

Để xác minh vụ việc liên quan đến đối tượng Hoàng Minh Tuấn đăng tải nội dung trên mạng xã hội gây ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của người khác. Khoảng 14 giờ ngày 29/5/2023, được sự phân công của Ban Chỉ huy Công an thành phố, đồng chí Lê Tuấn Tài - Cán bộ Đội An ninh Công an thành phố Đông Hà chuyên giấy mời đến Công an phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà để Công an phường giao cho Hoàng Minh Tuấn. Đồng chí Lê Minh Tiên - Cảnh sát khu vực khu phố 1, phường Đông Thanh đến nhà Tuấn để gửi giấy mời và đồng chí Tài cùng đi. Khi hai đồng chí đến nhà Tuấn thì gặp Tuấn và vợ là Phạm Thị Liên nên đồng chí Tiên đã giao Giấy mời và đề nghị Tuấn ký nhận nhưng Tuấn không đồng ý đồng thời tỏ thái độ không hợp tác. Sau đó, Tuấn lấy điện thoại của mình đưa cho Liên quay phim, phát trực tiếp trên tài khoản Facebook “Minh Tuan Hoang” nhằm mục đích kêu gọi sự ủng hộ của cộng đồng mạng đối với việc làm của Tuấn. Tuấn nói: “Sập cửa...Nhốt đây nữa” đồng thời đẩy hai đồng chí vào trong nhà, đóng cửa công và dùng ổ khóa để khóa công từ bên trong. Đồng chí Lê Minh Tiên, Lê Tuấn Tài đã vận động, thuyết phục, đề nghị Tuấn và Liên mở cửa công và phối hợp làm việc nhưng Tuấn không đồng ý và Liên cũng có lời nói không đồng ý như: “Hắn lừa đảo, đóng cửa lại...Công an lừa đảo”. Thấy sự việc phức tạp, đồng chí Tiên và Tài gọi điện thoại báo cáo Chỉ huy Công an phường Đông Thanh và Đội An ninh Công an thành phố Đông Hà. Khoảng 14 giờ 30 phút, đồng chí Nguyễn Viết Tâm - Phó Trưởng Công an phường Đông Thanh cùng hai đồng chí Công an phường đến trước công nhà Tuấn để thuyết phục, vận động mở cửa công nhưng Tuấn vẫn không đồng ý mà yêu cầu đồng chí Giám đốc Công an tỉnh và Trưởng Công an thành phố đến làm việc đồng thời Tuấn nói với đồng chí Tâm: “Tôi không bao giờ cho người ra khỏi nhà tôi”. Trong lúc này, Liên vẫn tiếp tục có những lời nói như: “Nhốt để làm công việc”, “Nhốt để làm việc sáng tỏ chớ không phải nhốt để mà làm cái chi mây anh”, “Tôi giữ người để làm bằng chứng”, “Anh! Giữ người lại làm bằng chứng”.

* Đánh giá về vụ án:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, Toà án nhân dân thành phố Đông Hà xác định, vụ án trên thuộc trường hợp nghiêm trọng, có tính chất phức tạp và được dư luận xã hội trên địa bàn thành phố Đông Hà cũng như tỉnh Quảng Trị rất quan tâm. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh Tuấn không hợp tác, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình; có đơn khiếu nại, đề nghị Viện trưởng Viện

Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng.

kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị xem xét lại Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can, vì cho rằng Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà khởi tố về tội “Giữ người trái pháp luật” quy định tại Điều 157 Bộ luật hình sự là không đúng và bị oan.

Do đó, để đảm bảo cho quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã chủ động xây dựng kế hoạch xét xử, phối hợp với Công an thành phố lên phương án đảm bảo an ninh, trật tự trong và ngoài phòng xử án; phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố để đảm bảo quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa.

Ngoài ra, theo báo cáo của Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, bị cáo Hoàng Minh Tuấn đã có tư tưởng tiêu cực, bỏ ăn, dục; để đảm bảo cho công tác xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã đề nghị Trung tâm Y tế thành phố Đông Hà phối hợp cử nhân viên y tế đến phiên tòa vào thời gian nêu trên để hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.

Với công tác chuẩn bị như trên, Tòa án nhân dân thành phố đã tiến hành các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng kế hoạch đã đề ra.

* Kết quả xét xử:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Tuấn 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Liên 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo.

2. Vụ án Đào Văn Khánh và đồng phạm “Gây rối trật tự công cộng”.

Khoảng 22 giờ ngày, một nhóm thanh niên gồm Đào Văn Khánh; Hoàng Thành Công, Lê Bá Bảo Lâm; Nguyễn Khánh Trinh, Lương Hoài Quân và Trương Long Biên chờ nhau trên 03 xe mô tô đã tháo biển kiểm soát lưu thông trên đường Hùng Vương đi từ khu đô thị Vincom quay về lại Nhà văn hóa trung tâm tỉnh (là tuyến đường huyết mạch của thành phố Đông Hà, có nhiều phương tiện lưu thông, có nhiều nhà dân, trụ sở cơ quan, ban, ngành và cơ sở kinh doanh hai bên đường, có nhiều nút giao lộ). Trong quá trình lưu thông trên đường, các đối tượng tiếp tục cố ý vi phạm như: không chấp hành đèn tín hiệu giao thông tại một số khu vực đường giao nhau, xe đi trong đô thị với tốc độ nhanh, đi xe mô tô dàn hàng ngang, hàng hai, hàng ba lạng lách trên đường, nẹt pô (ông xà) gây tiếng ồn,... Khánh điều khiển xe chờ Biên thực hiện hành vi “bốc đầu xe” (điều khiển xe mô tô hai bánh đi bằng một bánh) 03 lần liên tiếp ở khu vực gần Phòng khám đa khoa 245, “bốc đầu xe” ở khu vực gần chùa Đại An. Khi Khánh thực hiện hành vi “bốc đầu xe”, Lâm chờ Trinh đi cạnh bên cố vũ tinh thần, Công điều khiển xe mô tô chờ Quân chạy tới phía trước để cảnh giới Cảnh sát giao thông cho Khánh. Các đối tượng đi chung nhóm không có hành vi can ngăn vi phạm, đã giúp sức cố vũ về mặt tinh thần, ủng hộ các hành vi vi phạm của thành viên trong nhóm.

Diễn biến vụ việc đã được camera hành trình của một xe ô tô đi trên đường Hùng Vương (hướng Bệnh viện đa khoa tỉnh đi nhà văn hóa trung tâm tỉnh) ghi lại và đăng tải lên mạng xã hội (trang mạng Facebook “Quảng Trị 24h”) với mục đích để cảnh tỉnh người khác tránh vi phạm pháp luật và để lực lượng Công an xác minh làm rõ, xử lý nghiêm các thanh thiếu niên vi phạm. Bài đăng đã được hơn 38.000 lượt xem, khoảng hơn 1.000 lượt thích và nhiều bình luận, chia sẻ phản cảm, gây dư luận xấu trong xã hội.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất an trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và sinh hoạt bình thường của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm trong độ tuổi chưa thành niên. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã khởi tố vụ án, truy tố và nhanh chóng đưa ra xét xử kịp thời.

Các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và xét xử các bị cáo chưa đủ 18 tuổi; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần cho các bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe và giáo dục.

Kết quả xét xử: Xử phạt bị cáo Đào Văn Khánh 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thành Công: 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Bá Bảo Lâm (Tên gọi khác: Đê): 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh Trinh: 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

3. Vụ án Phan Văn Hóa về tội “Tham ô tài sản”

* Nội dung vụ án: Ngày 01/3/2024 Phan Văn Hóa ký hợp đồng thuê việc số 35/HĐTV-BDQT với Bưu điện tỉnh Quảng Trị trong thời gian 02 tháng kể từ ngày 01/3/2024 đến 01/5/2024, vị trí việc làm: Bưu tá; nhiệm vụ: giao phát bưu gửi, thu tiền của khách hàng và nộp lại cho Bưu điện.

Để quản lý bưu tá trong hoạt động giao phát bưu gửi và thu tiền của khách hàng, Bưu điện tỉnh Quảng Trị cài đặt ứng dụng có tên “Dingdong” trên điện thoại di động của bưu tá, trong đó có Phan Văn Hóa. Với mỗi đơn hàng giao phát thành công, đã thu tiền COD thì bưu tá xác nhận ngay trên ứng dụng “Dingdong” là “Phát thành công” sau đó bưu tá phải nộp các khoản tiền thu được về Bưu điện vào cuối giờ chiều hàng ngày. Tuy nhiên, từ ngày 22/3/2024 đến 01/4/2024 trong quá trình giao phát bưu gửi và thu tiền của khách hàng (thu tiền mặt hoặc nhận chuyển khoản vào số tài khoản 1021781044 Ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản: Phan Văn Hóa) trên tuyến đường Lý Thường Kiệt đến đường Điện Biên Phủ (thuộc phường Đông Lương và Phường 5, thành phố Đông Hà), Phan Văn Hóa đã giao phát bưu gửi thành công và thu tiền COD của 21 khách hàng với tổng tiền: 9.292.000 đồng. Tuy nhiên, Phan Văn Hóa xác nhận không trên ứng dụng “Dingdong” là “Giao phát không thành công” nhằm mục đích không nộp lại tiền cho Bưu điện tỉnh Quảng Trị theo quy định để chiếm đoạt số tiền này. Ngoài ra, có 01 đơn hàng do khách hàng từ chối nhận hàng nên Hóa thu số tiền 30.000 đồng tiền phí cước hoàn hàng rồi chiếm đoạt số tiền trên. Tổng số tiền Hóa thu từ 22 khách hàng và chiếm đoạt không nộp lại cho Bưu điện tỉnh Quảng Trị là 9.322.000 đồng.

Đến sáng ngày 02/4/2024 bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà - Trưởng Bưu cục phát thuộc Trung tâm Khai thác Vận chuyển Bưu điện tỉnh Quảng Trị là người được giao nhiệm vụ làm công tác kiểm kê tiền nộp của Phan Văn Hóa thì phát hiện sự việc trên và yêu cầu Phan Văn Hóa nộp khắc phục số tiền 9.322.000 đồng nhưng Phan Văn Hóa đã tiêu xài cá nhân hết, không có khả năng khắc phục hậu quả.

* Kết quả giải quyết: Xử phạt bị cáo Phan Văn Hóa 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng về tội “Tham ô tài sản”.

* Đánh giá về vụ án: Trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng đã được cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quan tâm, thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả tích cực. Năm 2024, tội phạm tham ô, nhận hối lộ, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực. Do đó, TAND thành phố Đông Hà đã nhanh chóng đưa ra xét xử vụ án, nhằm mục đích góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về tham nhũng.

Đối với việc giải quyết án dân sự, phát sinh nhiều quan hệ tranh chấp mới, phức tạp, đương sự nhiều lần khiếu nại, khiếu kiện đến các cơ quan ban ngành cấp tỉnh và thành phố và được dư luận quan tâm².

1. Vụ án dân sự “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Quang Lễ và bà Nguyễn Thị Lựu; địa chỉ: Thôn 3, xã Triệu Thuận, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.
 - Bị đơn: Ông Lưu Văn Việt; địa chỉ: Khu phố 2, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - + Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 17 đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
 - + Ông Nguyễn Mậu Nga; địa chỉ: Khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- * Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Năm 1998, ông Đoàn Quang Lễ, bà Nguyễn Thị Lựu có mua một thửa đất của ông Nguyễn Mậu Nga có diện tích 408,4m², đất khai hoang từ năm 1976. Lô đất có các cạnh như sau:
- + Phía Bắc: Giáp đất ông Lưu Văn Việt;
 - + Phía Nam: Giáp mương nước;
 - + Phía Tây: Giáp đường mòn;
 - + Phía Đông: Giáp đất hoang.

Theo hiện trạng sử dụng đất thì thửa đất trên thuộc thửa số 84, tờ bản đồ số 16. Ngày 04/5/2004, ông Lễ làm đơn đăng ký quyền sử dụng đất, đã đồng đăng ký đất đai Phường 5, thành phố Đông Hà xét duyệt tại Biên bản số 435/BB-HD ngày 20/10/2000.

Từ khi nhận chuyển nhượng lô đất trên, ông Lễ vẫn sử dụng để trồng cây nông nghiệp, trồng rau và hàng năm vẫn đóng thuế cho nhà nước đầy đủ, nhưng do gia đình ở xa nên không thường xuyên lui tới chăm sóc cây cối. Đến đầu năm 2020, khi ông Lễ làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bị ông Lưu Văn Việt lấn chiếm 408,4m² đất của ông Lễ; ông Việt đã tự đổ đất lên diện tích đất này. Ông Lễ nhiều lần trao đổi, thương lượng với ông Việt đòi lại đất nhưng ông Việt vẫn không chịu giao đất. Ông Lễ và bà Lựu đã gửi đơn đề nghị UBND Phường 5, thành phố Đông Hà giải quyết nhưng quá trình hòa giải tại phường ông Việt vẫn không chịu chấp nhận trả lại đất cho ông Lễ và bà Lựu.

Do đó, ông Đoàn Quang Lễ và bà Nguyễn Thị Lựu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Lưu Văn Việt trả lại toàn bộ phần diện tích đất đã lấn chiếm và trả lại mặt bằng như hiện trạng ban đầu cho ông Lễ, bà Lựu.

* Kết quả giải quyết: Tại Bản án số 25/2024/DS-ST ngày 06/8/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã xét xử: Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 157, 158 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 4; Điều 13 và Điều 33 Luật đất đai năm 1993; khoản 1 Điều 103; Điều 105, 106, 107 Luật đất đai năm 2003; khoản 1 Điều 100, 101, 166, 167 và Điều 188 Luật đất đai năm 2013; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Quang Lễ và bà Nguyễn Thị Lựu về việc buộc ông Lưu Văn Việt phải trả lại phần diện tích đất đã lấn chiếm 198m² tại thửa đất số 84, tờ bản đồ số 16 năm 2001, địa chỉ thửa đất: Khu phố 2, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vị trí thửa đất được xác định:

- Phía Đông giáp công nước ADB;
- Phía Tây giáp đất giao thông;
- Phía Nam giáp phần đất trống;
- Phía Bắc giáp thửa đất số 72 và 72 năm 2001, là đất lúa do ủy ban phường quản lý. Năm 2020 được kê khai là đất thủy lợi (Theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ thì hiện trạng đang giáp nhà ông Hoàng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm.

* Đánh giá về vụ án: Đây là vụ án có tính chất phức tạp các bên chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, giao dịch chuyển nhượng được thực hiện vào năm 1989, Tòa án phải mất nhiều thời gian để thu thập tài liệu, chứng cứ. Ngoài ra, đương sự trong vụ án không hợp tác với Tòa án nên gây ra nhiều khó khăn cho Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, làm kéo dài thời gian giải quyết (vụ án được thụ lý vào ngày 28/12/2022, đến ngày 06/8/2024 mới giải quyết xong vụ án). Hiện nay, vụ án đang được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm (do nguyên đơn kháng cáo).

2. Vụ án về Vụ án kinh doanh thương mại “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bắc Á

Bị đơn: Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt – Nhật.

Giá trị tranh chấp là 85.121.489.870 đồng, với tài sản bảo đảm là toàn bộ dự án Khu du lịch - nghỉ dưỡng Biển Vàng tại địa chỉ thửa đất số 285, tờ bản đồ số 21 thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị bao gồm toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa đất có tổng diện tích lên đến gần 2.300 m²; toàn bộ mọi tài sản, mọi trang thiết bị đầu tư, các động sản, công trình xây dựng trên đất và toàn bộ các tài sản gắn liền với đất đã thế chấp đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai; toàn bộ tất cả các quyền, lợi ích phát sinh từ dự án đã, đang và sẽ hình thành trong tương. Các khoản bồi hoàn và các khoản thanh toán khác mà khách hàng/chủ đầu tư/bên thế chấp có thể nhận được từ tài sản thế chấp này; Toàn bộ các quyền tài sản khác hiện hữu đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai của Bên thế chấp/khách hàng/chủ đầu tư dự án bao gồm và không giới hạn các tài sản sau: Toàn bộ các khoản hoa lợi, lợi tức, phần giá trị tài sản phát sinh từ việc kinh doanh/khai thác giá trị quyền sử dụng đất quyền đối với chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng tại dự án, quyền được đầu tư, khai thác tại dự án, quyền thụ hưởng các khoản đền bù, bồi thường, hỗ trợ... phát sinh trong quá trình triển khai dự án và toàn bộ các quyền khác phát sinh từ dự án đầu tư theo quy định. Trong khi nguyên đơn ở địa phương khác, cách trở về mặt địa lý dẫn đến việc liên hệ công tác gặp nhiều khó khăn, thời hạn giải quyết vụ án theo quy định tố tụng tối đa chỉ được 03 tháng là một khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án.

Kết quả giải quyết vụ án: Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-KDTM ngày 30/9/2024, các bên đã thỏa thuận như sau:

- Về nghĩa vụ và thời gian trả nợ: Chậm nhất đến ngày 15/10/2024, Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á tổng số tiền tính đến ngày 20/9/2024 là: **91.063.319.780 đồng** (Chín mươi một tỷ không trăm sáu mươi ba triệu ba trăm mười chín nghìn bảy trăm tám mươi đồng). Trong đó:

- + Nợ gốc: 81.719.873.884 đồng;
- + Nợ lãi trong hạn: 8.703.769.390 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 274.658.174 đồng;
- + Lãi chậm trả: 365.018.332 đồng.

Kể từ ngày 21/9/2024 cho đến khi Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á, Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật theo các Hợp đồng tín dụng số 72003384.01.08.2022/HĐTD-BAC A BANK ngày 01/8/2022; Hợp đồng tín dụng số 72003384.01.08.2022-01/HĐTD-BAC A BANK ngày 01/8/2022; Hợp đồng tín dụng số 72003384.29.08.2023/HĐTD-BAC A BANK ngày 30/8/2023; Hợp đồng tín dụng số 72003384.29.08.2023-01/HĐTD-BAC A BANK ngày 30/8/2023.

Quá trình giải quyết án, các Thẩm phán đã tích cực, kiên trì hòa giải, hướng dẫn cho các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp tài liệu, chứng cứ của vụ án; đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; việc đánh giá chứng cứ được thực hiện một cách thận trọng, khách quan, toàn diện; quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự được Tòa án bảo vệ. Vì vậy, kết quả giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và hành chính luôn đảm bảo tính khách quan, toàn diện, áp dụng đúng pháp luật³.

Việc giải quyết các vụ án kinh doanh, thương mại nhanh chóng, kịp thời tiết kiệm được thời gian, kinh phí của cơ quan tiến hành tố tụng và của nhân dân, tạo sự đoàn kết và đồng thuận trong nhân dân góp phần giải quyết tốt các mâu thuẫn, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, phát triển.

Trong án hôn nhân và gia đình đã chú trọng bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ và trẻ em. Tình trạng ly hôn tập trung chủ yếu ở các gia đình trẻ, độ tuổi ly hôn từ 18 đến 30 tuổi chiếm tỷ lệ lớn, phụ nữ đứng đơn chiếm 80%, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn gia đình.

Nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm, chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa, Tòa án thành phố rất chú trọng đến công tác tổ chức phiên tòa rút kinh

- Về xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp dự án số 72003384.01.08.2022/HĐTC-BAC A BANK ký ngày 08/08/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp dự án số HD01-72003384.01.08.2022/HĐTC-BAC A BANK ký ngày 30/8/2023 giữa bên thế chấp: Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật và bên nhận thế chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á - Chi nhánh Vũng Tàu để thu hồi nợ vay, cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 285, tờ bản đồ số 21, diện tích 22.338m²; địa chỉ thửa đất: Thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 947041 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 23/07/2020 mang tên người sử dụng đất: Công ty cổ phần phát triển quan hệ Việt Nhật (Kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 04/9/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Gio Linh).

+ Toàn bộ mọi tài sản, mọi trang thiết bị đầu tư, các động sản, công trình xây dựng trên đất bao gồm: Nhà trung tâm 02 tầng; Diện tích xây dựng 1.459m²; Bungalow VIP 01 tầng (02 nhà); Diện tích xây dựng 157m²; Bungalow 01 tầng (04 nhà); Diện tích xây dựng 105m²; Bungalow 02 tầng (06 nhà); Diện tích xây dựng 113m²; Villa (08 nhà); Diện tích xây dựng 112,6m²; Hệ thống công gồm 3 công, tường rào xây bao quanh thửa đất; Các hạng mục phụ trợ như: Nhà bảo vệ; Nhà kỹ thuật, kho rác thải; Khu bể bơi; khu xử lý nước thải; bể phòng cháy, chữa cháy và sân đường nội bộ, cây xanh. Và toàn bộ các tài sản khác có trên đất và gắn liền với đất, đã thế chấp đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai.

+ Toàn bộ tất cả các quyền, lợi ích phát sinh từ dự án đã, đang và sẽ hình thành trong tương. Các khoản bồi hoàn và các khoản thanh toán khác mà khách hàng/chủ đầu tư/bên thế chấp có thể nhận được từ tài sản thế chấp này.

+ Toàn bộ các quyền tài sản khác hiện hữu đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai của Bên thế chấp/khách hàng/chủ đầu tư dự án bao gồm và không giới hạn các tài sản sau: Toàn bộ các khoản hoa lợi, lợi tức, phần giá trị tài sản phát sinh từ việc kinh doanh/khai thác giá trị quyền sử dụng đất quyền đối với chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng tại dự án, quyền được đầu tư, khai thác tại dự án, quyền thu hưởng các khoản đền bù, bồi thường, hỗ trợ... phát sinh trong quá trình triển khai dự án và toàn bộ các quyền khác phát sinh từ dự án đầu tư theo quy định.

Ngoài ra, các bên đương sự còn thỏa thuận về nghĩa vụ chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí sơ thẩm.

³ **Vụ án Lao động về “Tranh chấp bảo hiểm xã hội” giữa:**

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Bình;

Bị đơn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị.

* **Nội dung vụ án:** Vào tháng 8/1986, ông Nguyễn Thanh Bình nhập ngũ vào Quân đội và phục vụ trong quân đội cho đến ngày 15/12/1988 thì nhận được quyết định xuất ngũ trở về địa phương. Sau đó ông Bình vào công tác tại ngành giáo dục tỉnh Quảng Trị cho đến khi nghỉ hưu. Trong hồ sơ nghỉ hưu của ông Bình, Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị (viết tắt là: BHXH tỉnh Quảng Trị) đã tính thời gian phục vụ trong quân đội của ông Bình từ tháng 8/1986 đến tháng 11/1988 nên tính thời gian đóng bảo hiểm xã hội (viết tắt là: BHXH) của ông Bình là 2 năm 4 tháng. Đặc biệt là tháng 12/1988, trên Bảng kê không thể hiện ông Bình đã tham gia bảo hiểm, trong khi ngày ra quân của ông Bình trong quyết định là ngày 15/12/1988 cho nên ông Bình đã phục vụ trong quân đội từ tháng 8/1986 đến ngày 15/12/1988. Thời gian đóng BHXH của ông Bình là 2 năm 5 tháng. Việc này, ông Bình đã đơn vị cũ là Trung đoàn 66, Sư đoàn 304 trình bày và được xác nhận đúng như ngày tháng nhập ngũ và ra quân đã ghi trên quyết định xuất ngũ. Ông Bình đã làm đơn khiếu nại lên Ban Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Trị nhưng BHXH tỉnh Quảng Trị không điều chỉnh lại thời gian đóng BHXH cho ông Bình theo đúng thời gian thực tế mà ông Bình đã tham gia trong quân đội là 2 năm 5 tháng. Nay, ông Bình yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc BHXH tỉnh Quảng Trị tính lại thời gian tham gia phục vụ trong quân đội đóng bảo hiểm xã hội của ông Bình là 2 năm 5 tháng.

* **Kết quả giải quyết:** Tại Bản án số 01/2024/LĐ-ST ngày 22/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã xét xử: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 123 Luật BHXH năm 2014; Điều 23 Nghị định 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ, xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Bình về việc: Buộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị tính thời gian tham gia đóng bảo hiểm xã hội của ông Nguyễn Thanh Bình trong quân đội là 02 năm 05 tháng.

nghiệm, phiên tòa trực tuyến, mỗi Thẩm phán 01 năm phải có 01 đến 02 phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến.

Đề tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật. Năm 2024, Tòa án thành phố đã tổ chức được 10 phiên tòa xét xử lưu động, qua đó nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh, phòng chống tội phạm trong quần chúng nhân dân. Việc công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử tòa án đã được thực kịp thời, chính xác, nghiêm túc.

3. CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ VÀ CÔNG TÁC KHÁC

3.1 Công tác thi hành án hình sự

Đưa ra thi hành 188 bản án với 260 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, phạt tù 190 bị án, phạt tù nhưng cho hưởng án treo 25 bị án, cải tạo không giam giữ 15 bị án; phạt tiền 30 bị án.

Đã ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án 25 bản án đối với 32 người bị kết án.

Đang cho hoãn chấp hành án phạt tù: 08 trường hợp (*thuộc trường hợp phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi và lao động duy nhất trong gia đình*).

Việc ra quyết định thi hành án, cho hoãn thi hành án được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tòa án đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương nơi cư trú của bị án bị phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ để giao nhận quyết định thi hành án, sổ theo dõi việc chấp hành án và giám sát bị án theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

3.2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tư pháp:

Trong năm đơn vị đã tiếp 115 lượt công dân đến liên hệ công việc.

Đơn vị bố trí sắp xếp, phân công cán bộ tiếp dân đảm bảo cho công dân đến Tòa án được giải thích về pháp luật một cách nhanh gọn, chính xác.

Tòa án đã thụ lý 15 đơn khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực Tư pháp, trong đó có 01 đơn không thuộc thẩm quyền chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 14 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, với các nội dung khiếu nại hoạt động tố tụng của Thẩm phán. Tòa án đã giải quyết 14 đơn. Đơn vị bố trí sắp xếp, phân công cán bộ tiếp dân đảm bảo cho công dân đến Tòa án được giải thích về pháp luật một cách nhanh gọn, chính xác.

3.3. Công tác Hội thẩm nhân dân

Lãnh đạo Tòa án nhân dân thành phố làm tốt công tác phối hợp với Thường trực HĐND và các cơ quan, tổ chức liên quan, tạo điều kiện thuận lợi để Hội thẩm nhân dân thực hiện đảm bảo chức năng nhiệm vụ xét xử tại tòa án. Trong năm 2024, đã tổ chức 01 đợt tập huấn nghiệp vụ xét xử cho Hội thẩm nhân dân nhằm bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tham gia xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đều được phân công tham gia xét xử. Hội thẩm đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và tích cực nghiên cứu hồ sơ khi tham gia xét xử, đặc biệt là vào tháng cao điểm kết thúc năm kế hoạch của Hệ thống Tòa án. Lực lượng Hội

thẩm nhân dân đã đóng góp quan trọng vào kết quả xét xử của TAND thành phố Đông Hà.

3.4. Việc tổ chức phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp

Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã tổ chức 09 phiên tòa rút kinh nghiệm, 10 phiên tòa trực tuyến, trong đó có 01 phiên tòa xét xử trực tuyến hai cấp. Sau mỗi phiên tòa, các Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và Kiểm sát viên cùng với lãnh đạo của hai đơn vị tổ chức họp rút kinh nghiệm trao đổi những ưu, khuyết điểm trong mỗi vụ án nên kỹ năng điều khiển phiên tòa của Thẩm phán và kỹ năng tranh luận, đối đáp của Kiểm sát viên được nâng cao.

Tòa án nhân dân thành phố đã phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, nhà tạm giữ của Công an thành phố khảo sát, thiết kế hệ thống đường truyền và các trang thiết bị đảm bảo cho việc xét xử các phiên tòa trực tuyến, mà Nhà tạm giữ Công an thành phố là điểm cầu thành phần, đề nghị chính quyền địa phương hỗ trợ về kinh phí để có thể thực hiện trong thời gian tới.

3.5. Về đào tạo, bồi dưỡng: Trong năm 2024, có 01 công chức được cử đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị; 03 công chức dự thi tuyển chọn Thẩm phán sơ cấp và nâng ngạch Thẩm phán trung cấp.

3.6. Công tác hành chính tư pháp: Tòa án làm tốt công tác nhận, xử lý đơn khởi kiện; công khai, minh bạch các biểu mẫu của Tòa án cho đương sự biết và thực hiện; thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ, lưu án văn theo quy định; thực hiện tốt việc hồ sơ số hóa và nhập phần mềm nghiệp vụ theo chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2025

Thực hiện kế hoạch công tác của hệ thống Tòa án nhân dân và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp và Nghị quyết của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh nghề nghiệp, ý thức và thái độ phục vụ nhân dân, kỷ luật, kỷ cương gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tòa án trong sạch, vững mạnh.

2. Làm tốt công tác xây dựng Đảng; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

3. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp đột phá mà Tòa án nhân dân tối cao đã đề ra để nâng cao chất lượng công tác xét xử; đảm bảo nguyên tắc tranh tụng; chú trọng phối hợp với các cơ quan tiền hành tố tụng và các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc.

4. Tăng cường vai trò của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị.

5. Tăng cường công tác quản lý Thẩm phán, cán bộ công chức; làm tốt công tác tự kiểm tra và xem đây là nhiệm vụ thường xuyên; nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ, kịp thời khen thưởng, vinh danh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

6. Hạn chế tối đa những vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan và nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm những vụ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán.

7. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về tổ chức và các hoạt động của Tòa án chào mừng kỷ niệm 80 năm (13/9/1945 -13/9/2025) ngày truyền thống Tòa án nhân dân.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, kính báo cáo để Hội đồng nhân dân thành phố thực hiện công tác giám sát theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ban Pháp chế HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND TP;
- Tòa án tỉnh;
- Lưu VT, TH.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Xuân Huyền